

ĐỔI MỚI QUẢN LÝ CÔNG TÁC KIỂM TRA - ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP THEO HỌC CHẾ TÍN CHỈ CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÚ YÊN

Huỳnh Thị Xuân Hòa*

Tóm tắt

Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của sinh viên theo học chế tín chỉ là khâu rất quan trọng trong quá trình dạy học. Việc đổi mới quản lý công tác kiểm tra, đánh giá đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục đại học.

Từ khóa: kiểm tra, đánh giá, kết quả học tập, học chế tín chỉ

1. Thực trạng quản lý công tác kiểm tra - đánh giá (KT - ĐG) kết quả học tập (KQHT) theo học chế tín chỉ (HCTC) của sinh viên (SV) trường Đại học (ĐH) Phú Yên

Trường ĐH Phú Yên là một trường ĐH địa phương được thành lập trên cơ sở sáp nhập từ trường cao đẳng (CĐ) sư phạm và trường trung cấp lên ĐH vào ngày 24/01/2007, đào tạo đa ngành, đa cấp, đa lĩnh vực, đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ cho sự nghiệp phát triển kinh tế – xã hội của tỉnh Phú Yên và góp phần phát triển nguồn nhân lực của khu vực Nam Trung Bộ và Tây Nguyên. Nhà trường đã tổ chức triển khai đào tạo theo HCTC ngay từ năm học 2009-2010 cho các khóa đào tạo CĐ, ĐH chính quy. Qua gần 5 năm đào tạo theo HCTC, Nhà trường đã đạt được những kết quả rất đáng khích lệ trong điều kiện hết sức khó khăn về đội ngũ GV lẫn cơ sở vật chất: tạo được sự đồng thuận trong nhận thức và hành động từ các cấp lãnh đạo đến toàn thể cán bộ (CB), giảng viên (GV), viên chức về chủ trương triển khai đào tạo theo HCTC; ban hành các quy chế, quy định và giám sát thực hiện nhằm đảm bảo quá trình đào tạo diễn ra thuận lợi

có kiểm soát; có sự phối hợp nhịp nhàng giữa các phòng, khoa trong việc phát huy điều kiện cơ sở vật chất hiện có phục vụ cho việc giảng dạy và học tập, trong việc quản lý GV và SV; quan tâm đến công tác bồi dưỡng CB, GV; tổ chức các hội thảo triển khai và rút kinh nghiệm về giảng dạy và học tập theo HCTC; thực hiện tốt vai trò quản lý, triển khai kịp thời các chủ trương của cấp trên; sự tự giác, tích cực của CB, GV trong việc thực hiện chiến lược phát triển của Nhà trường nói chung và đào tạo theo hệ thống tín chỉ nói riêng... Bên cạnh những kết quả mà trường đã đạt được, việc quản lý đào tạo theo HCTC ở công tác KT - ĐG kết quả đào tạo có những bất cập đang tồn tại như: thiếu đồng bộ trong nhận thức của một số CB cốt cán trong nhà trường về tính chưa cần thiết phải thực hiện chuyển đổi sang HCTC và nhận thức của đội ngũ GV về phương pháp và quy trình KT - ĐG kết quả SV, trong việc cho điểm đánh giá thường xuyên, công tác coi thi và chấm thi kết thúc học phần (KTHP); về phương pháp đánh giá, chủ yếu là phương pháp tự luận; quy trình quản lý và tiến độ hoàn thành nhiệm vụ chưa đảm bảo;...

Một số nguyên nhân: Tính chuyên nghiệp trong xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện kế hoạch, chỉ đạo và kiểm tra,

* CN, Trường Đại học Phú Yên

đánh giá kế hoạch ảnh hưởng đến hiệu quả của công tác quản lý chương trình đào tạo và kết quả đào tạo; cán bộ quản lý (CBQL) các cấp chưa có kinh nghiệm trong đào tạo theo HCTC; trình độ đầu vào của SV thấp, năng lực học, tự học và nghiên cứu có nhiều hạn chế; GV chưa quen với cách đánh giá; quy định đánh giá học phần chưa thích hợp, trọng số điểm chuyên cần thấp không ràng buộc SV đến lớp; sự phối hợp giữa các GV cùng dạy học phần chưa hiệu quả; phương pháp giảng dạy của GV chưa đáp ứng đầy đủ cho việc đào tạo theo HCTC; việc sử dụng công nghệ thông tin, phương pháp dạy học tích cực chỉ tập trung ở một số ít GV; cơ sở vật chất còn thiếu phòng học; hệ thống các văn bản chỉ đạo ban hành chưa kịp thời và phù hợp với tình hình thực tiễn của trường; tài liệu học tập tại thư viện còn thiếu; công tác tổ chức thi KTHP còn một số hạn chế, không đồng nhất ở cả 3 khâu: ra đề, coi thi, chấm thi; ...

2. Phương hướng đổi mới quản lý công tác KT - ĐG KQHT theo HCTC, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục ĐH Việt Nam, phục vụ cho sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước

Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI đã khẳng định: *"Đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục Việt Nam theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa, dân chủ hóa và hội nhập quốc tế, trong đó, đổi mới cơ chế quản lý giáo dục, phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục là khâu then chốt"*. Nhằm quán triệt và cụ thể hóa các chủ trương, định hướng đổi mới giáo dục và đào tạo, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 - 2020 của đất nước, Chiến lược phát triển giáo dục 2011 - 2020 đưa ra các giải pháp phát triển: *"Tiếp*

tục đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá kết quả học tập, rèn luyện theo hướng phát huy tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo và năng lực tự học của người học." Nghị quyết số 29-NQ/TW của Hội nghị lần thứ 8 BCH Trung ương khóa XI đưa ra quan điểm chỉ đạo: *"Giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, là sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và của toàn dân. Đầu tư cho giáo dục là đầu tư phát triển, được ưu tiên đi trước trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội."* với các yếu tố *"chuẩn hóa", "hiện đại hóa", "xã hội hóa", "dân chủ hóa" và "hội nhập quốc tế"* quan hệ chặt chẽ, bổ sung lẫn nhau và được thể hiện trong toàn bộ các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đổi mới giáo dục.

Nhằm đổi mới quản lý giáo dục nói chung và đổi mới quản lý giáo dục đại học nói riêng, nhất là trong công tác KT - ĐG là rất cấp thiết và cần làm trong giai đoạn hiện nay, Đảng bộ Trường ĐH Phú Yên đã xây dựng Chương trình hành động cụ thể đến năm 2015 và tầm nhìn đến năm 2020 đối với công tác quản lý kiểm tra – đánh giá theo HCTC: *"Đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao năng lực tự học của sinh viên, đánh giá kết quả đào tạo thực chất", "Trên cơ sở triển khai lộ trình đào tạo theo hệ thống tín chỉ, thực hiện đổi mới phương pháp dạy học một cách tích cực; thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng tự học của SV; sử dụng nhiều hình thức đánh giá để đánh giá kết quả đào tạo của SV; tiếp tục lấy ý kiến phản hồi từ người học và sử dụng hợp lý kết quả để điều chỉnh hoạt động học tập, giảng dạy theo hướng nâng cao hiệu quả."*

3. Một số biện pháp quản lý đổi mới công tác KT - ĐG KQHT theo HCTC của SV Trường ĐH Phú Yên

Nhằm triển khai có hiệu quả kế hoạch

chiến lược của Đảng bộ Trường ĐH Phú Yên, cần phải thực hiện các biện pháp sau:

Biện pháp thứ nhất: Đổi mới nhận thức cho CBQL, GV và SV nhằm nâng cao nhận thức cho đội ngũ CBQL, GV và SV về vai trò, ý nghĩa của công tác KT - ĐG KQHT của SV và yêu cầu đổi mới KT - ĐG; gắn việc nâng cao chất lượng giảng dạy - học tập - KT - ĐG sẽ tạo nên đồng thuận trong việc triển khai đổi mới KT, ĐG, bắt đầu từ CBQL, GV và cả SV, nhân tố chính của toàn bộ quá trình đổi mới, nhận thức được sự chuyển dịch của xu hướng KT - ĐG hiện nay. Việc đổi mới quá trình KT - ĐG là hạt nhân quy chiếu toàn bộ quá trình dạy học và quá trình đổi mới chương trình, mục tiêu, nội dung và phương pháp dạy - học. Điểm tựa của đổi mới KT - ĐG phải được bắt đầu từ ý thức của CBQL, GV và SV.

***Đổi với CB, GV:** Thường xuyên tổ chức và tham gia các buổi sinh hoạt, học tập chính trị để triển khai, quán triệt các Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các chỉ thị của ngành về đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục Việt Nam; thực hiện các cuộc vận động *“Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”*; *“Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục”*; *“Quy định về đạo đức nhà giáo”*;...và cụ thể hóa thành các chương trình hành động thiết thực trong các hoạt động thi đua thường niên ở nhà trường nhằm góp phần làm cho CB, GV thấm nhuần các tư tưởng, đường lối đổi mới và thấy được yêu cầu phải đổi mới nhằm nâng cao chất lượng dạy và học; tham dự các hội thảo để tham khảo ý kiến của các chuyên gia về thiết kế chương trình đào tạo theo cách tiếp cận phát triển/chuẩn đầu ra; về mục tiêu, nội dung, phương pháp dạy - học ở ĐH trong thời kỳ mới; về đổi mới công tác KT - ĐG và xu

hướng của KT - ĐG trong giáo dục - đào tạo hiện nay: coi trọng đánh giá quá trình, kết hợp giữa đánh giá quá trình và đánh giá kết thúc; công khai các tiêu chí và tiêu chuẩn đánh giá; đánh giá các kỹ năng tổng hợp, kỹ năng vận dụng kiến thức; coi trọng tự đánh giá; đánh giá dựa trên nhiều thông tin; quan tâm đánh giá kỹ năng; khảo sát ý kiến đánh giá của CBQL, GV, SV trong trường về việc thực hiện công việc nhằm xác định được tư tưởng, thái độ, vai trò và trách nhiệm của từng cá nhân trong việc KT - ĐG KQHT của SV; tổ chức cho CBQL, GV tham quan học hỏi kinh nghiệm ở các trường bạn về công tác KT - ĐG KQHT của SV, đồng thời khuyến khích các sáng kiến, đề án cải tiến, quản lý, đổi mới quy trình KT - ĐG chính xác, thích hợp và hiệu quả; kịp thời nắm bắt diễn biến tư tưởng, thái độ của CB, GV và việc thực hiện KT - ĐG KQHT của SV trong quá trình giảng dạy để có biện pháp điều chỉnh kịp thời; tổ chức họp rút kinh nghiệm quá trình triển khai đổi mới công tác KT - ĐG thường xuyên và định kỳ để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp;

*** Đổi với SV:** Tổ chức cho SV học tập, quán triệt các NQ của Đảng, các chỉ thị của ngành; tham gia tuần sinh hoạt công dân đầu khóa để tuyên truyền phổ biến Quy chế 43 về đào tạo theo HCTC, các văn bản hướng dẫn công tác KT - ĐG KQHT; CVHT tư vấn, hướng dẫn SV các văn bản hướng dẫn về công tác KT - ĐG để SV hiểu rõ, xác định động cơ học tập và có thái độ đúng đắn trong học tập, tự học, tự nghiên cứu và thi cử; tổ chức các phong trào thi đua về học tốt, thực hiện nghiêm túc quy chế thi và đưa tiêu chí này vào làm tiêu chí đánh giá đạo đức và đánh giá kết quả rèn luyện; thông qua tổ chức Đoàn, Hội trong nhà trường để tư vấn, giúp đỡ SV thay đổi nhận thức, làm quen với phương pháp dạy học ở đại học; đổi mới cách học

tương ứng với phương pháp KT - ĐG.

Biện pháp thứ hai: Đổi mới mục tiêu, nội dung KT - ĐG KQHT của SV theo HCTC

*** Đổi mới mục tiêu KT - ĐG:** Triển khai hướng dẫn từng GV xây dựng ngân hàng câu hỏi, bài tập cho từng học phần để phục vụ cho KT - ĐG; biên ngân hàng câu hỏi, bài tập thành chuẩn kiến thức môn học và là công cụ tự học để hỗ trợ và điều chỉnh các hoạt động học tập, năng lực tự học, năng lực làm việc nhóm, năng lực giải quyết tình huống của người học trong suốt quá trình học tập; chia sẻ chuyên môn, kinh nghiệm với GV cùng bộ môn nhằm thực hiện việc dạy - học theo chuẩn và đạt được chất lượng như nhau; thường xuyên cập nhật, bổ sung vào ngân hàng câu hỏi, bài tập phù hợp với mục tiêu, nội dung, phương pháp dạy - học.

*** Đổi mới nội dung KT - ĐG:** Thống nhất ban hành các văn bản hướng dẫn GV xây dựng Đề cương chi tiết học phần, thể hiện: Mục tiêu giảng dạy học phần; chuẩn đầu ra của học phần về kiến thức, kỹ năng/kỹ xảo, thái độ/hành vi và khả năng/năng lực; phương pháp dạy - học để đạt được mục tiêu - chuẩn đầu ra; trọng số của các bài kiểm tra, đánh giá quá trình, thi KTHP.

Biện pháp thứ ba: Nâng cao năng lực cho đội ngũ CBQL và GV

*** Nâng cao năng lực đổi mới phương pháp KT - ĐG cho đội ngũ GV:** Không ngừng bồi dưỡng về lý luận, kỹ năng sử dụng và đổi mới phương pháp KT - ĐG phù hợp với việc đổi mới nội dung, phương pháp dạy học và trình độ của SV nhằm đánh giá công bằng, khách quan, trung thực và chính xác nhất KQHT của SV; học tập kinh nghiệm ở các trường bạn đã thực hiện thành công các phương pháp KT - ĐG thông qua các thiết bị máy móc hiện đại; tổ

chức hội thảo, hội nghị, mời chuyên gia để bồi dưỡng nghiệp vụ cho GV, CBQL về kỹ năng, phương pháp, quy trình thực hiện KT - ĐG; hướng dẫn GV chuyển đổi các hình thức thiết kế ra đề thi, kiểm tra chủ yếu là sử dụng hình thức trắc nghiệm khách quan, giải quyết tình huống,..., phần mềm soạn đề trắc nghiệm, xây dựng hệ thống ngân hàng câu hỏi bài tập để công tác thi, kiểm tra được khách quan, công bằng; có chính sách khuyến khích, đãi ngộ hợp lý đối với các phương pháp KT - ĐG mới, hiệu quả; tổ chức tốt công tác đào tạo, huấn luyện bộ phận chuyên trách và định kỳ tổ chức các hội thi nghiệp vụ về đổi mới hình thức, phương pháp KT - ĐG KQHT của SV trong GV.

*** Nâng cao năng lực sử dụng thiết bị, phương tiện kỹ thuật hiện đại:** Nâng cao nhận thức của CBQL, GV về vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng của các phương tiện, thiết bị hiện đại; khuyến khích GV khai thác, sử dụng triệt để các thiết bị tiên tiến vào dạy học; tham gia lớp tập huấn về ứng dụng, sử dụng công nghệ hiện đại, các phần mềm hỗ trợ chuyên dùng cho công tác KT - ĐG; khuyến khích GV sử dụng hợp lý và có hiệu quả các phương pháp KT - ĐG với các công cụ đánh giá trong nhà trường; có chính sách phù hợp nhằm khuyến khích GV tham gia nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học; tổ chức thảo luận, trao đổi kinh nghiệm, sáng kiến cải tiến việc ứng dụng các thiết bị vào dạy - học - KT - ĐG; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị đồng bộ, hiện đại; hướng dẫn GV lựa chọn quy trình và công cụ KT, ĐG đảm bảo các tiêu chí chất lượng, đặc thù phù hợp với mục tiêu kiểm tra; đầu tư cung cấp đủ tài liệu học tập và tham khảo, hệ thống phòng học, phòng thí nghiệm, thực hành với trang thiết bị giảng dạy hiện đại; thiết lập hệ thống mạng

internet, mạng thông tin nội bộ trong trường.

*** Nâng cao năng lực cho GV trong việc xây dựng, thiết kế đề thi, đề kiểm tra** đảm bảo toàn diện, chính xác, khoa học, công bằng, khách quan và chính xác: Trang bị cho GV cơ sở lý luận về KT - ĐG, những kỹ năng, nguyên tắc, kỹ thuật, quy trình cần thiết để thiết kế một đề thi, kiểm tra phù hợp với mục tiêu, nội dung học phần; điều chỉnh và phổ biến quy chế chuyên môn về quy định thực hiện quy trình xây dựng đề thi, kiểm tra; thay đổi cách ra đề thi, kiểm tra theo hướng tiếp cận năng lực; khuyến khích GV luôn thay đổi hình thức ra đề, kết hợp giữa tự luận với trắc nghiệm khách quan; căn cứ mục tiêu đánh giá hoạt động học tập theo phân loại mức độ nhận thức của Bloom năm 2001: 1. Nhớ; 2. Hiểu; 3. Áp dụng; 4. Phân tích/Tổng hợp; 5. Đánh giá và 6. Sáng tạo, xây dựng hệ thống văn bản hướng dẫn GV quy trình biên soạn đề thi, kiểm tra với đáp án, biểu điểm phù hợp; có chính sách hợp lý khích lệ GV biên soạn đề thi, kiểm tra theo hình thức trắc nghiệm khách quan đa phương án lựa chọn.

Biện pháp thứ tư: Nâng cao năng lực tự đánh giá của SV. Nhà trường và GV cần nâng cao nhận thức cho SV về tầm quan trọng của tự KT - ĐG KQHT; hướng dẫn SV cách tự KT - ĐG KQHT và hình thành kỹ năng phân tích, nhận xét kết quả đạt được với mục tiêu; giúp SV xác định mục tiêu, nhiệm vụ học tập và các tiêu chuẩn đánh giá trong suốt quá trình học; trao đổi với SV về phương pháp học, tự học và tự nghiên cứu; xây dựng bầu không khí thoải mái, thân thiện, thẳng thắn trong lớp học; khuyến khích SV đánh giá về việc học tập, sinh hoạt và hướng dẫn SV thu thập thông tin phản hồi và điều chỉnh hợp lý về việc học tập

của cá nhân; tăng cường chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch tự KT - ĐG cho SV để giúp SV xây dựng, quản lý, thực hiện kế hoạch tự KT - ĐG và sử dụng các phương pháp tự KT - ĐG thường xuyên, hiệu quả qua việc lựa chọn tài liệu nghiên cứu, sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị, phương tiện kỹ thuật vào KT - ĐG KQHT; thường xuyên tổ chức các hội thảo về phương pháp tự KT - ĐG KQHT cho SV.

Biện pháp thứ năm: Xây dựng quy trình KT - ĐG KQHT đảm bảo tính khách quan, toàn diện, hệ thống và phát triển. Các bước xây dựng quy trình KT - ĐG trong trường như sau:

Bước 1. Thành lập bộ phận chuyên trách công tác KT - ĐG của trường trực thuộc Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng và 1 nhóm/1 bộ môn thuộc khoa là các GV có thâm niên và kinh nghiệm trong giảng dạy cho từng bộ môn;

Bước 2. Cung cấp văn bản hướng dẫn của ngành, của Nhà trường và tổ chức tập huấn hoặc cử tham dự các lớp bồi dưỡng về hoạt động KT - ĐG trong và ngoài trường cho các thành viên;

Bước 3. Triển khai xây dựng quy trình KT - ĐG trong trường phù hợp từng bộ môn, ngành học cụ thể;

Bước 4. Tổ chức Hội nghị, Hội thảo, tọa đàm, tham khảo ý kiến về công tác KT - ĐG và hoàn chỉnh quy trình KT - ĐG để ban hành;

Bước 5: Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện quy trình và điều chỉnh phù hợp.

- Nội dung KT - ĐG: Xác định mục đích đánh giá; mục tiêu, tiêu chí KT - ĐG trên ba lĩnh vực: Kiến thức, kỹ năng, thái độ; các hình thức, phương pháp, công cụ KT - ĐG (đề, bài tập đánh giá, biểu điểm,...); tổ chức thực hiện; phân tích, đối chiếu thông tin thu được (kết quả bài kiểm tra) với mục tiêu (tiêu chí); hoàn tất các quy định cuối

cùng (cho điểm, xếp loại,...) và thu thập các thông tin phản hồi để kịp thời điều chỉnh hoạt động dạy – học.

- Điều kiện thực hiện: Có GV đủ năng lực và kỹ năng dạy - học – KT - ĐG phù hợp với phương thức đào tạo theo HCTC; có đề cương chi tiết học phần; có quy trình KT - ĐG KQHT học phần với hệ thống các bài tập, câu hỏi; có giáo trình, bài giảng và tài liệu tham khảo tối thiểu cho từng học phần; có cơ chế, chính sách tài chính, khen thưởng, kỉ luật phù hợp với CBQL, GV và SV.

Biện pháp thứ sáu: Thực hiện các chức năng quản lý trong KT - ĐG KQHT của SV

* *Chức năng kế hoạch hóa công tác KT - ĐG:* Xác định những điều kiện hỗ trợ cho công tác KT, ĐG ở trong và ngoài nhà trường; xác định điểm mạnh, điểm yếu, thời cơ và thách thức đặt ra cho nhà trường để lên kế hoạch KT - ĐG phù hợp nhằm đem lại hiệu quả cao; tiến hành triển khai, công khai kế hoạch KT - ĐG đến toàn thể CBQL, GV, SV và các đơn vị chức năng trong trường trước khi tiến hành KT - ĐG; triển khai và giao các đơn vị chức năng chuẩn bị những điều kiện cần thiết như cơ sở vật chất, thiết bị, tài chính và nguồn nhân lực phục vụ cho công tác KT - ĐG; thực hiện công tác kiểm tra, giám sát trước khi tiến hành hoạt động KT - ĐG.

* *Chức năng tổ chức công tác KT - ĐG:* Phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng, đảm bảo tính khoa học; thiết lập cấu trúc tổ chức, xây dựng bộ máy, ban hành các quyết định thành lập các tổ, nhóm thực hiện công việc; xác lập công tác, cơ chế phối hợp và giám sát công tác KT - ĐG KQHT của SV một cách nhất quán, đồng bộ; tổ chức các hoạt động theo yêu cầu nhân lực và vật lực hiện có một cách tối ưu theo hoàn cảnh để hình thành cơ cấu tổ chức, đồng thời xác

định và phân loại các hoạt động cần thiết để thực hiện mục tiêu có hiệu quả.

* *Nâng cao hiệu quả việc chỉ đạo trong KT - ĐG:* Thu thập thông tin đầy đủ về các bộ phận, cá nhân trong nhà trường; chỉ đạo thực hiện quá trình KT - ĐG trong nhà trường một cách thường xuyên và nhất quán; kịp thời tiếp nhận thông tin phản hồi từ GV, SV về công tác KT - ĐG và điều chỉnh một cách kịp thời, khoa học, logic, đảm bảo tính pháp lý, dân chủ, khả thi; có chế độ, chính sách khen thưởng kịp thời và các hình thức xử phạt nghiêm minh;

* *Tăng cường thực hiện chức năng thanh tra, KT - ĐG KQHT:* Xây dựng lực lượng thanh tra chuyên trách trong nhà trường; ban hành quy định về tổ chức hoạt động thanh tra, KT - ĐG và bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng về thanh – kiểm tra; xây dựng kế hoạch, chương trình kiểm tra thường xuyên các hoạt động giáo dục; tăng cường kiểm tra, giám sát các kỳ thi, kế hoạch giảng dạy và việc thực hiện quy chế, quy định về KT - ĐG; kịp thời nắm bắt thông tin để tiến hành thanh – kiểm tra để giải quyết và điều chỉnh; tổ chức lấy ý kiến về hoạt động KT - ĐG KQHT của SV trong nhà trường; thường xuyên triển khai văn bản hướng dẫn công tác KT - ĐG đến từng đơn vị, cá nhân trong trường; có chế độ khen thưởng, động viên khích lệ kịp thời; đảm bảo chế độ báo cáo thường xuyên, liên tục và tiến hành sơ, tổng kết sau mỗi đợt thanh kiểm tra nhằm rút kinh nghiệm và điều chỉnh hợp lý.

Biện pháp thứ bảy: Tổ chức các điều kiện hỗ trợ đảm bảo cho việc KT - ĐG KQHT

Tăng cường cụ thể hóa và triển khai các quy chế, thông tư, hệ thống văn bản quản lý, văn bản hướng dẫn về KT - ĐG đảm bảo tính pháp lý, tính thực thi và hiệu quả; áp dụng triệt để và đồng bộ Quy chế 43; thường xuyên cập

nhật bổ sung thông tin và vận dụng linh hoạt các văn bản mới về công tác KT - ĐG; tăng cường về cơ sở vật chất, kinh phí, điều kiện làm việc; huy động và gắn bó mật thiết giữa nhà trường với các lực lượng ngoài xã hội, gia đình, các doanh nghiệp; xây dựng môi trường văn hóa trường học lành mạnh và mối đoàn kết nội bộ; xây dựng thái độ đúng đắn, khuyến khích và phát huy tính khách quan, trung thực, tự giác của GV, SV trong KT - ĐG; mở rộng quan hệ hợp tác với các trường trong và ngoài nước và tăng cường chất lượng thông tin trong quản lý công tác KT - ĐG.

4. Kết luận

Công tác KT - ĐG KQHT của SV là một khâu cực kỳ quan trọng và có ý nghĩa rất lớn trong hoạt động dạy học. KT - ĐG là một hoạt động không thể thiếu để nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường. Việc đổi mới công tác KT - ĐG và phương pháp dạy học nhằm nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực, đáp ứng chủ trương “*Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*” của Đảng, phục vụ cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước□

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Sử Ngọc Anh, *Xây dựng chuẩn đầu ra góp phần đảm bảo chất lượng giáo dục đại học*, Tạp chí Giáo dục, Kỳ 2, số 288/6/2012, trang 29-31;
- [2] Trần Đức Hiếu, *Đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá ở trường đại học – Yêu cầu tất yếu trong đào tạo theo học chế tín chỉ*, Tạp chí Giáo dục, Kỳ 2, số 288/6/2012, trang 32-34;
- [3] Phạm Minh Hùng, *Đổi mới công tác quản lý đào tạo theo hệ thống tín chỉ ở các trường đại học*, Tạp chí Giáo dục, Kỳ 2, số 288/6/2012, trang 1-3;
- [4] Trường Đại học Phú Yên. *Chương trình hành động của Đảng bộ thực hiện Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2010-2015, định hướng đến năm 2020*.

Abstract

Innovation of the management in examining and evaluating students' learning outcomes in credit-based training at Phu Yen University

The work of examining and evaluating students' learning outcomes in credit-based training is a very important stage in the teaching and learning process. The innovation of the examination and evaluation management meets the requirements of promoting the quality of higher education.

Key words: *examination, evaluation, learning outcomes, credit-based training*